



Ngô Việt Trọng

Ngày còn ở quân ngũ, Sơn đã quen biết Bích Hà, một sinh viên trường Quốc Gia Âm Nhạc. Hai người khá hợp tính nhau. Sơn cũng như Bích Hà đều nặng tâm hồn nghệ sĩ, thích âm nhạc và yêu sân khấu. Bích Hà mồ côi cha mẹ sớm. Người cô ruột không lấy chồng đã nuôi Bích Hà ăn học. Hai người, Sơn và Bích Hà đến với nhau rất từ tốn, dầm dẫm. Họ luôn tỏ ra hiểu biết và rất tôn trọng nhau. Nhưng người cô Bích Hà thì có vẻ không được hài lòng. Những khi Sơn đến thăm viếng Bích Hà, bà cô thường tỏ ra rất thờ ơ lãnh đạm. Có thể đó là sự khó tính của người đàn bà lớn tuổi không chồng con. Cũng có thể bà đã mang một ấn tượng nào đó không tốt về lớp thanh niên thời đại mới. Bà vẫn hay có những lời bóng gió ngăn ngừa Bích Hà. Mỗi sau thấy hai người không làm gì quá đáng bà mới dần yên tâm làm ngơ. Biết tính người cô của Bích Hà, gần như họ chẳng bao giờ dám gặp nhau đêm hôm và cũng chỉ nói chuyện kịch nghệ, âm nhạc, thỉnh thoảng đọc cho nhau nghe những vần thơ họ cùng ưa thích.

Đùng một cái, Sơn phải đi tù. Những ngày cuối cùng của cuộc chiến Sơn bận rộn quá không mấy khi gặp được Bích Hà. Khi bị bắt, Sơn phải lần lượt chuyển qua nhiều trại khác nhau nên họ bị đứt hẳn sự liên lạc với nhau. Cuối năm 1976 Sơn bị chuyển

về trại Z30C Hàm Tân, Thuận Hải. Suốt mấy năm gặp người nhà lên thăm nuôi Sơn không còn nghe ai nhắc đến Bích Hà. Sơn nghĩ Bích Hà có thể đã đi lấy chồng. Mà dù chưa chồng, có thể nàng cũng chẳng còn nhớ tới Sơn, người mà chế độ hiện hữu ghép cho tội phản quốc, mang nhiều nợ máu với nhân dân, làm tay sai cho ngoại bang.

Cuối năm 1978 trại Z30C mời một đoàn cải lương về trình diễn cho tù xem. Bên ngoài thì đó là ân huệ đặc biệt cho tù nhưng bên trong là để tuyên truyền chính sách chống Trung Quốc. Đoàn cải lương trình diễn hai tuồng: tuồng Thái hậu Dương Vân Nga và tuồng Lục Vân Tiên. Đêm ấy cán bộ trại buộc tất cả trại viên, kể cả người đau yếu đều phải đi xem. Sờ dĩ có sự vận động cưỡng bức như thế vì hầu hết tù nhân đều thiếu nhiệt tình với việc thường thức văn nghệ văn gừng. Đói thiếu trường kỳ, lại phí sức quá nhiều vì chính sách lao động "làm ngày không đủ tranh thủ làm đêm", thể xác bệ rạc hết, ai cũng chỉ mong một điều là đỡ được những giấc ngủ tạm bợ, tìm được chút quên lãng thực tế và bồi bổ được chút sức khỏe. Những buổi học tập chính trị, những buổi nghe đọc báo, hay cả những lần xem văn nghệ, số đông tù nhân lúc nào cũng sẵn sàng... ngủ gục.

Sân khấu được dựng bằng ván bìa ở đầu sân tập hợp. Mỗi trại viên đều mang theo một cái đòn gỗ để ngồi. Trại này thuộc khu rừng mới phá, sẵn ván, nên những người trong đội mộc thường tranh thủ giờ nghỉ chừa đòn ngồi cho mình và tặng bạn bè. Cứ chuyện nhau, dần dần trong trại ai cũng có đòn ngồi. Sơn vốn có máu văn nghệ, lại có tâm sự riêng muốn biết tin người xưa, chàng vẫn thường lưu tâm theo dõi bất cứ đoàn văn nghệ nào. Ước vọng mong manh là được biết người xưa bây giờ có còn theo đuổi sở thích văn nghệ không, sống có hạnh phúc hay khốn khổ? Bữa đó Sơn

chiếm một chỗ ngồi ở hàng đầu của đám khán giả tù.

Trong tuồng Lục Vân Tiên, vai Kiều Nguyệt Nga do một cô đào trẻ được giới thiệu là Hoài Quân đóng. Theo tuồng kể, Nguyệt Nga là một cô gái sắc nước hương trời. Nàng vốn đã gá nghĩa với Lục Vân Tiên là một trang anh hùng chưa gặp thời. Trong lúc nàng đang đợi ngày về nhà chồng thì sóng gió nổi lên. Vì gian thần xúi giục, nhà vua cho đưa Nguyệt Nga đi cống vua Ô Qua, một nước láng giềng cường thịnh để cầu được hòa bình. Đoàn đưa tiễn mỹ nhân đi cống sang nước Ô Qua bằng đường thủy. Thuận buồm xuôi gió thuyền trôi bon bon, khí trời trong mát quá nên nửa đêm quân sĩ hộ thuyền lẫn người hầu hạ Nguyệt Nga đều ngủ gục hết. Nguyệt Nga nhìn quanh không thấy còn ai thức bèn vén rèm bước ra lan can, tay ôm cái tượng Vân Tiên mà nàng vẫn mang theo. Cái tượng đó Nguyệt Nga đã cho khắc sau ngày gặp gỡ chàng. Nguyệt Nga bắt đầu nâng tượng lên bằng hai tay, nhìn tượng mà than khóc sụt sướt. Theo lời trong tuồng thì Nguyệt Nga sẽ khóc mù mắt trước khi ôm tượng Vân Tiên mà gieo mình xuống nước. Một việc lạ lùng là Hoài Quân trong vai Nguyệt Nga hôm đó đã bất ngờ làm khán giả vô cùng xúc động. Nàng khóc thực tình, khóc thốn thức, khóc đau đớn não lòng không có một vẻ gì là đóng tuồng, giả tạo cả. Nước mắt nàng tuôn như mưa. Khán giả từ cán bộ trại đến tù nhân đều vỗ tay hoan hô nhiệt liệt. Không ai ngờ trên đời lại có người diễn xuất một vai tuồng lột xác đến thế! Tiếp đó, cả đoàn cải lương lẫn khán giả càng sững sờ hơn khi vai Kiều Nguyệt Nga ngất xỉu ngay tại sân khấu. Đoàn hát phải cho đưa nàng vào cấp cứu. Một cô đào phụ được đưa ra thay thế ngay. Khán giả xôn xao, chộn rộn lên hết, nhất là những hàng đầu. Cán bộ và tù trật tự trại phải làm việc một lúc khá lâu mới ổn định

lại được.

Ngoại trừ Sơn, không ai biết nguyên nhân của sự việc đã xảy ra. Thì ra Hoài Quân chính là Bích Hà. Khi Hoài Quân xuất hiện trên sân khấu, Sơn ngỡ ngàng nhận ra người xưa ngay. Giọng hát, khuôn mặt Bích Hà đều ít thay đổi. Nhưng Sơn chưa đoán biết nàng có còn nhớ mình hay không? Anh trung úy đẹp trai hào hoa ngày xưa nay chỉ còn là anh chàng ốm đói, đen đũi, rách rưới. Trước sự đổi đời, tình người rất khó lường. Biết bao nhiêu cặp vợ chồng sống với nhau rất hạnh phúc thế mà chồng vừa đi tù thì vợ ở nhà quay lưng. Có thể vì tính nết, có thể vì hoàn cảnh kinh tế..., đa dạng, có trời mà biết. Sơn với Bích Hà thì thật ra chưa có một đính ước chính thức nào. Nếu từ bỏ nhau cũng khỏe thôi, không thể qui lỗi cho ai được. Nhưng Sơn nghĩ rằng cứ cho nàng biết mình còn sống và đang có mặt ở đây cũng vẫn hay hơn. Khi Hoài Quân đang hướng về khán giả thì Sơn chuyển mình vươn dậy một cái rồi ngồi xuống lại. Hoài Quân dù bất ngờ cũng nhìn ra kịp người xưa. Nàng vừa diễn xuất vừa theo dõi Sơn rồi sau đó bị cảm xúc dồn ép, nàng đã lộng giả thành chân vai tuồng Kiều Nguyệt Nga. Khi Hoài Quân gục xuống thì Sơn cũng xúc động suýt gục luôn.

Từ lúc thay vai đào Nguyệt Nga cho đến hết tuồng Thái hậu Dương Vân Nga, Sơn chẳng còn tâm trí nào để theo dõi. Bích Hà vẫn bật tằm hơi. Khi mãn tuồng, Sơn định chạy đại đến đoàn hát để hỏi thăm nhưng bị trật tự trại đuổi về.

Đêm ấy Sơn không thể nào ngủ được. Rõ ràng Bích Hà còn hết sức nặng tình với Sơn. Thì ra trên đời này, trong hoàn cảnh này, vẫn còn những tâm hồn cao quý. Mấy năm nay ở trong trại, bị tuyên truyền xuyên tạc, ngụy biện, nhiều người đã mất hết tự tin. Có người đã hết an tâm với ngay cả cha mẹ vợ con mình. Họ hoang mang dè

dặt cục độ trước mọi người không kể thân sơ xa gần. Một anh bạn tên Hưng nằm ngay cạnh Sơn có lẽ bị cú sốc là nói gì đó, bị ai báo cáo oan, qua bao năm trong tù không còn mở miệng nói chuyện với ai dù chỉ một lời. Ai cất đặt việc gì dù khó dù dễ anh đều gặt đầu thi hành nghiêm túc. Suốt một thời gian dài Hưng không có một nụ cười trên môi. Khi buộc phải gặp cán bộ Hưng cũng chỉ dùng tiếng một, vẫn tắt. Bản thân Sơn cũng thấy hoang mang dao động rất nhiều khi nghĩ đến tình người. Nhưng đêm ấy thì Sơn đã có cơ sở để tin rằng đời mình chưa đến nỗi hoàn toàn tuyệt vọng. Chưa hẳn lòng người đều có khuyển hướng phù thịnh bại suy. Bích Hà thật sự có nhiều nét đẹp như người tiểu thuyết Kiều Nguyệt Nga. Còn Sơn thì chưa đến nỗi bi đát như Vân Tiên vừa bị mù vừa bị bỏ đói trong hang Thương Tông cho cạp ăn. Mới nghĩ qua thì vui mừng phấn khởi nhưng Sơn lại gặp nỗi lo lắng ngay. Ngày mai gánh hát lại lên đường! Biết bao giờ Sơn mới được chính thức gặp Bích Hà? Không lẽ đáng quyền năng nào đó trên cột muống nhá lên cho hai người thấy nhau chốc lát rồi lại để họ vĩnh viễn xa nhau? Biết đâu bây giờ Bích Hà đã mắc phải mệnh hệ nào rồi! Sao định mệnh khắt khe với hai người đến thế?

Sáng hôm sau, vào giờ tù tập họp đi làm, Sơn được kêu tên ở nhà đợi thăm nuôi. Sơn mừng rơn vì biết chắc sẽ gặp được Bích Hà. Đây là trường hợp đặc biệt nhất thăm gặp ngay tại hội trường chứ không phải tại nhà thăm nuôi. Khi viên cán bộ dẫn Sơn vào hội trường thì Bích Hà đang ngồi ở cái ghế dựa vội vã đứng dậy. Viên cán bộ ra hiệu cho nàng cứ ngồi và chỉ chỗ cho Sơn cách chỗ Bích Hà chừng ba thước. Viên cán bộ lại đưa cho Sơn một cái đòn ngồi. Sơn thấy lúng túng mà Bích Hà cũng rất áy náy. Sơn muốn đứng nhưng cán bộ ra hiệu ngồi xuống. Bích Hà năn nỉ xin cán

bộ cho đổi tư thế hai người để tiện nói chuyện với nhau nhưng viên cán bộ lắc đầu. Gã bảo nội qui không cho phép. Đành vậy. Sơn được Bích Hà cho biết nàng đã theo dõi tìm Sơn qua nhiều trại tù suốt mấy năm nay. Đến bây giờ nàng vẫn còn độc thân. Nhìn Sơn qua hình dáng tiêu tụy, rách rưới, Bích Hà rưng rưng nước mắt. Nàng khuyên Sơn giữ gìn sức khỏe và tin tưởng ngày mai. Quà thăm vồn vện một bịch nước mắm ngon bốn lít, hai ký đường táng và hai gói thuốc lá. Ở nơi rừng rú mà chạy được bấy nhiêu cũng quý lắm rồi. Hơn nữa, chắc gì Bích Hà còn có khả năng hơn trong thời kỳ nghệ sĩ ăn khoai sắn nhiều hơn cơm này! Cuộc tái ngộ này đã nhóm lại trong lòng Sơn niềm vui rất lớn lao. Những sự nguy hiểm xuyên tạc dù quỷ quái đến đâu cũng không thể đánh đổ được bản chất chân thiện, chân mỹ trong lòng người.

Hai tháng sau Bích Hà lại lên thăm Sơn. Lần này trong một món quà lại có giấu một bài thơ ngắn không thấy đề tên tác giả:

*"Nếu phải chờ nhau mà hóa đá
Thì em cũng thử một lần xem
Chỉ sợ thân em thành cát bụi
Ngàn năm không gặp dấu chân quen!"*

Tuy bài thơ rất ngắn nhưng nói lên được một tình yêu thành thật, chân chính, chung thủy, đẹp như mơ.

Không bao lâu bài thơ đó đã được truyền miệng từ người này qua người khác với hàng trăm trại viên như một món quà xuân tao nhã. Bài thơ đã thật sự thổi vào lòng những người đang bị quan về tình người, về thời thế một luồng sinh khí mới. Đó là mùa xuân năm 1979, năm mà trại cải tạo Z30C đạt được cao điểm siêu phàm về chế độ ăn độn trong lịch sử loài người: 99%./.

Tặng Nguyễn Pháp để nhớ những ngày ở trại Z30C

Ngô Viết Trọng